

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHẦN KỸ THUẬT

(Chống sét van 110kV)

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt

STT	Chỉ tiêu	Đánh giá
1	Tài liệu mô tả thông số kỹ thuật và các tài liệu khác:	
	Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu sau: - Bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật với đầy đủ tất cả các thông số kỹ thuật của thiết bị chào thầu để có thể so sánh và phải đáp ứng với thông số kỹ thuật quy định trong hồ sơ mời thầu. - Catalog của thiết bị chính chào thầu với các thông số kỹ thuật phù hợp với các thông số kỹ thuật trình bày trong bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật. - Các tài liệu khác như quy định tại phần Yêu cầu kỹ thuật chung.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tiến độ cung cấp hàng hóa	
	Nhà thầu phải cung cấp văn bản cam kết trong trường hợp được trao thầu, nhà thầu phải đảm bảo cung cấp hàng hóa đáp ứng tiến độ yêu cầu trong hồ sơ mời thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Biên bản thử nghiệm điển hình	
a	Đơn vị gửi mẫu thử nghiệm	
	Đơn vị gửi mẫu thử nghiệm phải là nhà sản xuất.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
b	Đơn vị thử nghiệm	
	Đối với chống sét van phải được thực hiện bởi phòng thí nghiệm đạt theo tiêu chuẩn ISO17025 hoặc phòng thí nghiệm của nhà sản xuất nhưng kết quả thử nghiệm phải được chứng kiến từ các cơ quan kiểm tra quốc tế độc lập (có chứng chỉ ISO17025) như: KEMA, CESI, ...	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
c	Mẫu thử nghiệm	
	Mẫu thử nghiệm phải có cùng nhà sản xuất và tương tự (cùng nhà sản xuất, cùng mã hiệu) với hàng hóa chào thầu. Cấp điện áp và dòng điện định mức của mẫu thử tối thiểu bằng với cấp điện áp và dòng điện định mức của hàng hóa chào thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
d	Hạng mục và kết quả thử nghiệm	

STT	Chỉ tiêu	Đánh giá
	- Có đầy đủ các hạng mục thử nghiệm quy định trong quy cách kỹ thuật. - Kết quả thử nghiệm đáp ứng quy định trong quy cách kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4	Yêu cầu về bảo hành	
	- Đối với hàng hóa chào thầu (chống sét van) đã được lắp đặt và vận hành trên lưới điện của EVN (Có cung cấp giấy xác nhận vận hành thành công của đơn vị quản lý vận hành, thời điểm xác nhận tính đến thời điểm nộp thầu không quá 03 tháng). Nhà thầu có văn bản cam kết thời hạn bảo hành lớn hơn hoặc bằng 03 năm (36 tháng) được tính từ ngày hàng hóa được bàn giao nghiệm thu, đưa vào sử dụng. - Đối với hàng hóa chào thầu (chống sét van) chưa được lắp đặt vận hành thành công trên lưới điện của EVN. Nhà thầu có văn bản cam kết thời hạn bảo hành lớn hơn hoặc bằng 05 năm (60 tháng) được tính từ ngày hàng hóa được bàn giao nghiệm thu, đưa vào sử dụng. - Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế, khả năng lắp đặt hàng hóa. - Khi người mua có yêu cầu nhà thầu tham gia chứng kiến, xác nhận, điều tra sự cố liên quan đến hàng hóa chào thầu, nhà thầu cam kết phối hợp thực hiện.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	
	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu) hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại “Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu).	Đạt
	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng: bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu”	Không đạt

STT	Chỉ tiêu	Đánh giá
	trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu) và/hoặc bị đánh giá vi phạm chất lượng hàng hóa tương tự tại “Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu).	
6	Tổng hợp kết quả đánh giá	
	Các tiêu chí 1, 2, 3.a, 3.b, 3.c, 3.d, 4, 5 đều được đánh giá là Đạt	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt



